

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 122/2023/HS-PT
Ngày: 31/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Trần Khắc Hoàng

Ông Hồ Đức Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2023/TLPT-HS ngày 05/5/2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị H; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 28/01/1981; Quê quán: Xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Đ; Anh chị em ruột có 09 người (bị cáo là con thứ tư); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Chồng Trịnh Đình L (đã chết); Con: 04 đứa (lớn sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/11/2022 cho đến nay; Có mặt.

Những người khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Nguyễn Thị H, sinh năm 1981, trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh: Vào sáng ngày 18/10/2022, một người phụ nữ có tên Đinh Thị Mỹ T ở huyện T, tỉnh Quảng Bình (quen biết từ trước) gọi điện đến số

thuê bao 0989497775 của H để thuê vận chuyển rắn hổ chúa đến xã H, huyện H vào chiều tối cùng ngày, H đồng ý và thoả thuận tiền công là 300.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, một người đàn ông (không xác định được danh tính) điều khiển xe ô tô bán tải màu trắng đến nhà H, đưa 01 túi ni lông màu đen để ở sân rồi lên xe rời đi. Thấy vậy H gọi điện thoại cho T thì được T trao đổi túi ni lông có chứa rắn hổ chúa và người đàn ông đó là chồng T, đồng thời yêu cầu H chiều tối cùng ngày phải vận chuyển số rắn hổ chúa này đến khu vực cửa hàng X thuộc thôn H, xã H, huyện H, người nhận sẽ tự liên hệ với H và thanh toán tiền công vận chuyển. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H lấy túi ni lông màu đen bên trong chứa toàn bộ số rắn hổ chúa bỏ vào một bao tải màu trắng rồi để lên gác ba ga trước xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ biển kiểm soát 38H-5314 và điều khiển xe từ nhà theo tuyến đường H đi xã H, huyện H. Đến 19 giờ cùng ngày, khi H đang dừng xe gần cửa hàng X thuộc địa phận thôn H, xã H, huyện H để đợi người đến nhận thì bị lực lượng Công an tỉnh H phối hợp với Công an huyện H và H huyện H phát hiện, thu giữ 08 cá thể rắn hổ chúa và 01 cá thể rắn không rõ chủng loại đều đã chết.

Theo Kết luận giám định động vật số: 1551/STTNSV, ngày 20/10/2022 của V, V1, kết luận: 08 cá thể động vật đã chết được chụp trong bản ảnh giám định đánh số từ 1 đến 8 là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học *Ophiophagus hannah*; 01 cá thể động vật đã chết được chụp trong bản ảnh giám định đánh số 9, do mất bộ phận đầu nên không đủ cơ sở khoa học để xác định là loại rắn gì; Loài Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

* *Về điều luật*: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

* *Về tội danh và hình phạt*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

* *Về vật chứng vụ án, gồm*: Tịch thu sung công quỹ nhà nước, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ, biển kiểm soát 38H7-5314, xe đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0989497775 (đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/3/2023, bị cáo Nguyễn Thị H làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 17 giờ, ngày 18/10/2022, Nguyễn Thị H được một người phụ nữ có tên Đinh Thị Mỹ T (không rõ địa chỉ cụ thể) thuê với giá 300.000 đồng để vận chuyển 08 cá thể rắn hổ chúa và 01 cá thể rắn không rõ chủng loại từ nhà mình thuộc thôn L, xã H đến cửa hàng X thuộc thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, khi H đang đứng chờ người nhận thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm đến môi trường sinh thái tự nhiên, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, chồng đã chết, một mình bị cáo phải nuôi dưỡng 04 người con nhỏ, bị cáo là lao động duy nhất, chính trong gia đình, chính quyền địa phương xã H đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp nhất, bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn P là người có công với cách mạng được cơ quan nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: bị cáo được Giáo xứ Tân Hội - Giáo phận H1 thuộc Giáo hội V2 có đơn xin cho hưởng án treo, bản thân bị cáo bị u phổi, 03 trong 04 người con của bị cáo bệnh tật, đau ốm thường xuyên là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có đơn xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo là con nuôi của gia đình Liệt sỹ Hoàng Đ1, tuy nhiên qua xét hỏi tại phiên tòa thấy không có căn cứ để chấp nhận.

Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo là phụ nữ bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh thực sự rất khó khăn, chồng mất sớm, một mình phải nuôi 4 con ăn học và chữa bệnh, trường hợp bị cáo phải chấp hành án tại cơ sở giam giữ sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của các con, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là phù hợp, vì vậy kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H; Sửa bản án sơ thẩm số 16/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng